

Quy Tắc, Điều Kiện và Điều Khoản sản phẩm bảo hiểm

Miễn đóng phí do tử vong hoặc Thương Tật Toàn Bộ Vĩnh Viễn – Tái tục hàng năm

(Phiên bản 1)

*Phương pháp, cơ sở tính phí của sản phẩm bảo hiểm này được phê chuẩn theo Công văn số **2191/QLBH-NT** ngày 27 tháng 08 năm 2026 của Bộ Tài chính.*

*Quy Tắc, Điều Kiện và Điều Khoản này được ban hành theo Quyết định số **03544/2026/MVL-Product** ngày 03 tháng 09 năm 2026 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Manulife (Việt Nam).*



Giới thiệu về Sản Phẩm Đính Kèm

Bảo hiểm Miễn đóng phí do tử vong hoặc Thương Tật Toàn Bộ Vĩnh Viễn – Tái tục hàng năm (Phiên bản 1)

1.

Sản phẩm bảo hiểm Miễn đóng phí do tử vong hoặc Thương Tật Toàn Bộ Vĩnh Viễn – Tái tục hàng năm (Phiên bản 1) (sau đây được gọi tắt là "Sản Phẩm") là một Sản Phẩm Đính Kèm của Hợp Đồng khi được Bên Mua Bảo Hiểm lựa chọn tham gia trong Hợp Đồng.

2.

Quy Tắc, Điều Kiện và Điều Khoản của Sản Phẩm này là một phần của Hợp Đồng.

3.

Trong phạm vi của Quy Tắc, Điều Kiện và Điều Khoản của Sản Phẩm này: Khi đề cập đến Ngày Xảy Ra Sự Kiện Bảo Hiểm, Người Được Bảo Hiểm có nghĩa là Ngày Xảy Ra Sự Kiện Bảo Hiểm, Người Được Bảo Hiểm của riêng Sản Phẩm này.

4.

Trừ khi được quy định khác tại Quy Tắc, Điều Kiện và Điều Khoản của Sản Phẩm này:

- Tất cả các thuật ngữ viết hoa được sử dụng tại Quy Tắc, Điều Kiện và Điều Khoản của Sản Phẩm này sẽ có cùng ý nghĩa với các thuật ngữ viết hoa được định nghĩa trong Phần I - Điều Khoản Chung của Quy Tắc, Điều Kiện và Điều Khoản của Sản Phẩm Chính ("Điều Khoản Chung");
- Các quy định tại Điều Khoản Chung của Sản Phẩm Chính sẽ áp dụng cho Sản Phẩm này. Nếu có sự khác biệt giữa Quy Tắc, Điều Kiện và Điều Khoản của Sản Phẩm này và Điều Khoản Chung về cùng một nội dung thì Quy Tắc, Điều Kiện và Điều Khoản của Sản Phẩm này sẽ được ưu tiên áp dụng.

Mục lục

Chương I.	Quyền lợi bảo hiểm	3
Điều 1.	Quyền lợi bảo hiểm miễn đóng phí do tử vong hoặc Thương Tật Toàn Bộ Vĩnh Viễn (“TTTBVV”)	3
Điều 2.	Cách thức xác định Phí Bảo Hiểm Được Miễn	4
Điều 3.	Các quy định khác	4
Chương II.	Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm	4
Điều 4.	Thời Gian Chờ	4
Điều 5.	Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm đối với quyền lợi bảo hiểm miễn đóng phí do tử vong	4
Điều 6.	Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm đối với quyền lợi bảo hiểm miễn đóng phí do TTTBVV	5
Chương III.	Phí bảo hiểm	5
Điều 7.	Phí bảo hiểm	5
Chương IV.	Thời hạn bảo hiểm và Điều khoản tái tục	6
Điều 8.	Thời hạn bảo hiểm và Điều khoản tái tục	6
Chương V.	Điều chỉnh Sản Phẩm	6
Điều 9.	Nhầm lẫn khi kê khai Tuổi, giới tính	6
Chương VI.	Giải quyết quyền lợi bảo hiểm	7
Điều 10.	Thứ tự nhận quyền lợi bảo hiểm	7
Điều 11.	Hồ sơ giải quyết quyền lợi bảo hiểm	7
Chương VII.	Hiệu lực Sản Phẩm	8
Điều 12.	Mất hiệu lực và Khôi phục hiệu lực Sản Phẩm	8
Điều 13.	Chấm dứt Sản Phẩm	8
Điều 14.	Hủy bỏ Sản Phẩm	9
Chương VIII.	Giải thích từ ngữ	10
Phụ lục.	Phương thức phân bổ phí bảo hiểm trong khi quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1 được chi trả	11



Chương I. Quyền lợi bảo hiểm

Điều 1. Quyền lợi bảo hiểm miễn đóng phí do tử vong hoặc Thương Tật Toàn Bộ Vĩnh Viễn (“TTTBVV”)

1.1. Trong thời gian Sản Phẩm này có hiệu lực, Manulife sẽ thay Bên Mua Bảo Hiểm đóng toàn bộ Phí Bảo Hiểm Được Miễn, khi xảy ra một trong các trường hợp dưới đây, tùy trường hợp nào đến trước:

- Người Được Bảo Hiểm tử vong; hoặc
- Người Được Bảo Hiểm bị TTTBVV do mất bộ phận/ chức năng cơ thể theo Điều 1.2; hoặc
- Người Được Bảo Hiểm bị TTTBVV do tổn thương cơ thể theo Điều 1.3 sau Thời Gian Chờ (nếu có).

Manulife sẽ thay Bên Mua Bảo Hiểm đóng toàn bộ Phí Bảo Hiểm Được Miễn bắt đầu từ Ngày Đến Hạn Đóng Phí tiếp theo sau Ngày Xảy Ra Sự Kiện Bảo Hiểm cho tới một trong hai thời điểm dưới đây, tùy thời điểm nào xảy ra trước:

- Ngày kết thúc Thời Hạn Miễn Đóng Phí của Sản Phẩm này; hoặc
- Ngày Hợp Đồng bị chấm dứt do bất kỳ nguyên nhân nào.

Trong trường hợp Hợp Đồng bị chấm dứt hiệu lực do Manulife chấp thuận chi trả quyền lợi bảo hiểm của Sản Phẩm Chính, Manulife sẽ chi trả một lần tổng các khoản Phí Bảo Hiểm Được Miễn trong khoảng thời gian tính từ ngày Hợp Đồng bị chấm dứt đến ngày kết thúc Thời Hạn Miễn Đóng Phí của Sản Phẩm này.

Đối với Hợp Đồng có từ 02 Người Được Bảo Hiểm trở lên cùng tham gia sản phẩm bảo hiểm Miễn đóng phí do tử vong hoặc TTTBVV, Thời Hạn Miễn Đóng Phí tại điểm (i) và (ii) nêu trên sẽ được xác định theo 1 trong 2 tình huống sau:

- Tình huống 1:** Chỉ có 01 Người Được Bảo Hiểm xảy ra sự kiện bảo hiểm: Thời Hạn Miễn Đóng Phí sẽ được xác định theo Sản Phẩm của Người Được Bảo Hiểm đó.
- Tình huống 2:** Từ 02 Người Được Bảo Hiểm xảy ra sự kiện bảo hiểm tại cùng một thời điểm: Thời Hạn Miễn Đóng Phí sẽ được xác định theo Sản Phẩm của Người Được Bảo Hiểm có Thời Hạn Miễn Đóng Phí còn lại dài nhất.

Sau khi xác định Thời Hạn Miễn Đóng Phí theo tình huống nêu trên, Manulife sẽ chấm dứt hiệu lực (các) sản phẩm miễn đóng phí của những Người Được Bảo Hiểm khác trong cùng Hợp Đồng và hoàn trả khoản phí bảo hiểm đã đóng cho thời gian còn lại của (các) sản phẩm này tính từ ngày chấm dứt hiệu lực đến Ngày Đến Hạn Đóng Phí tiếp theo.

1.2. TTTBVV do mất bộ phận/ chức năng cơ thể nghĩa là Người Được Bảo Hiểm bị mất hoàn toàn, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng, do bệnh/ thương tật, của:

- Hai tay; hoặc
- Hai chân; hoặc
- Hai mắt; hoặc
- Một tay và một chân; hoặc
- Một tay và một mắt; hoặc
- Một chân và một mắt.

Trong trường hợp này, mất hoàn toàn, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng của (a) tay được tính từ cổ tay trở lên; (b) chân được tính từ mắt cá chân trở lên; (c) mắt được hiểu là mất hoàn toàn hoặc mù hoàn toàn.

Việc chứng nhận Người Được Bảo Hiểm bị mất hoàn toàn bộ phận cơ thể (tay, chân hoặc mắt) có thể được thực hiện ngay sau khi sự kiện bảo hiểm xảy ra hoặc sau khi kết thúc việc điều trị.

Việc xác định Người Được Bảo Hiểm bị liệt hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng của các bộ phận cơ thể hoặc mù hoàn toàn cần thỏa tất cả các điều kiện sau:

- Có xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền hoặc Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Việc chứng nhận này được thực hiện không sớm hơn 180 ngày kể từ Ngày Xảy Ra Sự Kiện Bảo Hiểm hoặc từ ngày bệnh lý được chẩn đoán.

1.3. TTTBVV do tổn thương cơ thể nghĩa là:

- Người Được Bảo Hiểm được chứng nhận bị TTTBVV do tổn thương cơ thể (không bao gồm tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh ung thư tuyến giáp); hoặc
- Người Được Bảo Hiểm được chứng nhận bị TTTBVV do bệnh ung thư tuyến giáp thuộc giai đoạn IV (theo Hệ thống phân loại giai đoạn ung thư TNM) hoặc có di căn xa (di căn xa tương ứng với phân loại M1 theo Hệ thống phân loại giai đoạn ung thư TNM).

TTTBVV do tổn thương cơ thể cần thỏa tất cả các điều kiện sau:

- Có tỷ lệ tổn thương cơ thể thỏa định nghĩa TTTBVV theo quy định của pháp luật;
- Có xác nhận của Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Việc chứng nhận này được thực hiện không sớm hơn 180 ngày kể từ Ngày Xảy Ra Sự Kiện Bảo Hiểm hoặc từ ngày bệnh lý được chẩn đoán.

Điều 2. Cách thức xác định Phí Bảo Hiểm Được Miễn

2.1. Phí Bảo Hiểm Được Miễn:

2.1.1. Phí Bảo Hiểm Được Miễn bao gồm:

- Phí bảo hiểm định kỳ của Sản Phẩm Chính trong Hợp Đồng có đính kèm Sản Phẩm này (không bao gồm Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm đối với dòng sản phẩm bảo hiểm liên kết đầu tư); và
- Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn của (các) Sản Phẩm Đính Kèm (nếu có) của Hợp Đồng đang có hiệu lực tại mỗi Ngày Đến Hạn Đóng Phí, trừ các Sản Phẩm Đính Kèm theo Điều 2.1.2.

2.1.2. Phí Bảo Hiểm Được Miễn không bao gồm phí bảo hiểm của (các) Sản Phẩm Đính Kèm sau:

- (Các) Sản Phẩm Đính Kèm có cùng Người Được Bảo Hiểm với Người Được Bảo Hiểm của Sản Phẩm này;
- (Các) sản phẩm bảo hiểm Miễn đóng phí khác trong cùng Hợp Đồng;
- (Các) sản phẩm bảo hiểm chi phí y tế. Danh sách (các) sản phẩm bảo hiểm này sẽ được công bố trên cổng thông tin điện tử của Manulife tại từng thời điểm.

2.2. Các lưu ý trong thời gian Manulife thay Bên Mua Bảo Hiểm đóng Phí Bảo Hiểm Được Miễn theo Điều 1.1:

- Bên Mua Bảo Hiểm cần đóng đủ các khoản phí bảo hiểm đến hạn của (các) Sản Phẩm Đính Kèm còn hiệu lực không thuộc phạm vi miễn đóng phí trong Hợp Đồng (nếu có) để duy trì hiệu lực (các) sản phẩm bảo hiểm này.
- Đối với Hợp Đồng của sản phẩm bảo hiểm liên kết đầu tư, Phí Bảo Hiểm Được Miễn sẽ được phân bổ trong vòng 60 ngày kể từ Ngày Đến Hạn Đóng Phí của Hợp Đồng.

Điều 3. Các quy định khác

3.1. Bên Mua Bảo Hiểm cần đóng đủ các khoản phí bảo hiểm đến hạn của Hợp Đồng trước khi Manulife bắt đầu chi trả quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1.

3.2. Sau khi Manulife chấp thuận chi trả quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1, Bên Mua Bảo Hiểm vẫn được quyền tiếp tục thực hiện các yêu cầu điều chỉnh trong Hợp Đồng, ngoại trừ các yêu cầu sau đây:

- Thay đổi Số Tiền Bảo Hiểm của (các) sản phẩm bảo hiểm được miễn đóng phí; và
- Thay đổi Kế Hoạch Bảo Hiểm của Sản Phẩm Chính; và
- Thay đổi phí bảo hiểm của Sản Phẩm Chính; và
- Thay đổi thứ tự đóng phí bảo hiểm của (các) sản phẩm bảo hiểm trong Hợp Đồng; và
- Tham gia thêm (các) Sản Phẩm Đính Kèm (bao gồm cả các quyền lợi lựa chọn thêm); và
- Khôi phục hiệu lực của (các) sản phẩm bảo hiểm đã bị mất hiệu lực trước khi Manulife chấp thuận chi trả quyền lợi bảo hiểm.



Chương II. Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

Điều 4. Thời Gian Chờ

4.1. Thời Gian Chờ áp dụng đối với quyền lợi miễn đóng phí do Thương Tật Toàn Bộ Vĩnh Viễn do bệnh ung thư tuyến giáp là 90 ngày, tính từ các mốc thời gian dưới đây, tùy vào ngày nào đến sau:

- Ngày Hiệu Lực của Sản Phẩm này; hoặc
- Ngày Khôi Phục Hiệu Lực gần nhất của Sản Phẩm này.

4.2. Thời Gian Chờ không áp dụng trong trường hợp:

- Người Được Bảo Hiểm bị Tai Nạn dẫn đến tình trạng Thương Tật Toàn Bộ Vĩnh Viễn; hoặc
- Tái tục Sản Phẩm này.

Điều 5. Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm đối với quyền lợi bảo hiểm miễn đóng phí do tử vong

Manulife sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1 nếu Người Được Bảo Hiểm tử vong trong bất kỳ trường hợp nào sau đây:

- Người Được Bảo Hiểm tử vong do tự tử trong thời gian 02 năm kể từ ngày nộp đủ khoản phí bảo hiểm đầu tiên hoặc Ngày Khôi Phục Hiệu Lực gần nhất, tùy ngày nào xảy ra sau;
- Người Được Bảo Hiểm tử vong do bị thi hành án tử hình hoặc do hành vi vi phạm pháp luật hình sự của chính bản thân Người Được Bảo Hiểm;
- Người Được Bảo Hiểm tử vong do lỗi cố ý hoặc hành vi vi phạm pháp luật hình sự của Bên Mua Bảo Hiểm hoặc Người Thụ Hưởng.



Trường hợp Manulife không chi trả quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1 khi Người Được Bảo Hiểm tử vong do một trong những trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm trên đây, Sản Phẩm này sẽ chấm dứt hiệu lực. Manulife sẽ hoàn trả khoản phí bảo hiểm đã đóng cho thời gian còn lại tính từ ngày Người Được Bảo Hiểm tử vong đến Ngày Đến Hạn Đóng Phí tiếp theo.

Điều 6. Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm đối với quyền lợi bảo hiểm miễn đóng phí do TTTBVV

Manulife sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1 nếu Người Được Bảo Hiểm bị TTTBVV trong bất kỳ trường hợp nào sau đây:

- 6.1. Do lỗi cố ý của chính bản thân Người Được Bảo Hiểm hoặc Bên Mua Bảo Hiểm hoặc Người Thụ Hưởng;
- 6.2. Do hành vi vi phạm pháp luật hình sự của chính bản thân Người Được Bảo Hiểm hoặc Bên Mua Bảo Hiểm hoặc Người Thụ Hưởng;
- 6.3. Do Bệnh Có Sẵn không được khai báo, cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực cho Manulife tại thời điểm yêu cầu tham gia hoặc khôi phục hiệu lực Hợp Đồng, mà nếu biết về Bệnh Có Sẵn này, Manulife đã loại trừ trách nhiệm bảo hiểm đối với sự kiện bảo hiểm liên quan đến Bệnh Có Sẵn đó. Điều khoản loại trừ này không áp dụng với trường hợp Bệnh Có Sẵn đã được kê khai và được Manulife chấp thuận;
- 6.4. Do sử dụng thuốc, bất kỳ loại chất gây nghiện, ma túy, chất độc, thuốc kích thích nào, trừ trường hợp có chỉ định của Bác Sĩ;
- 6.5. Do tham gia vào các hoạt động Thể Thao Chuyên Nghiệp, Thể Thao Và Các Hoạt Động Mạo Hiểm, các môn Thể Thao Đối Kháng;
- 6.6. Do tham gia chiến tranh (dù là được tuyên bố hay không), bạo loạn, đánh nhau, biểu tình, đình công, khủng bố;
- 6.7. Do Tai Nạn hàng không khi đang có mặt trên chuyến bay. Loại trừ này không áp dụng đối với trường hợp Người Được Bảo Hiểm là hành khách trên chuyến bay thương mại;
- 6.8. Do cố tình cản trở hoặc chống lại việc truy bắt của người thi hành công vụ, hoặc do hậu quả trực tiếp hoặc gián tiếp từ các hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ vượt quá tốc độ quy định từ 05 km/h trở lên, hoặc tham gia điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức trị số bình thường theo hướng dẫn của Bộ Y Tế.



Trường hợp Người Được Bảo Hiểm bị TTTBVV do một trong những trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm trên đây, Manulife sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1. Khi đó, Bên Mua Bảo Hiểm có thể:

- a) Tiếp tục đóng phí bảo hiểm để duy trì Sản Phẩm này. Lúc này, các tổn thương cơ thể không thể phục hồi có nguyên nhân được xác định thuộc một trong các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm sẽ không được tính khi Manulife xem xét yêu cầu chi trả quyền lợi miễn đóng phí do TTTBVV trong tương lai; hoặc
- b) Yêu cầu chấm dứt Sản Phẩm này trước thời hạn.



Chương III. Phí bảo hiểm

Điều 7. Phí bảo hiểm

- 7.1. Phí bảo hiểm của Sản Phẩm này được xác định bởi các yếu tố: phí bảo hiểm của các sản phẩm thuộc phạm vi miễn đóng phí, Thời Hạn Miễn Đóng Phí, Tuổi, giới tính, định kỳ đóng phí và tình trạng sức khỏe của Người Được Bảo Hiểm tại Ngày Hiệu Lực hoặc Ngày Kỷ Niệm Năm Hợp Đồng nếu Sản Phẩm này được tái tục.
- 7.2. Thời hạn đóng phí bằng thời hạn bảo hiểm của Sản Phẩm này.
- 7.3. Biểu phí bảo hiểm của Sản Phẩm này có thể thay đổi tùy theo sự chấp thuận của Bộ Tài chính. Trong trường hợp này, Manulife sẽ thông báo cho Bên Mua Bảo Hiểm về biểu phí bảo hiểm mới của Sản Phẩm này trước ngày tái tục. Nếu Bên Mua Bảo Hiểm không đồng ý với biểu phí bảo hiểm mới, Sản Phẩm này sẽ không được tái tục kể từ Ngày Kỷ Niệm Năm Hợp Đồng tiếp theo. Bằng việc đóng phí theo biểu phí bảo hiểm mới, Bên Mua Bảo Hiểm được coi là đã đồng ý với biểu phí bảo hiểm mới của Sản Phẩm này.
- 7.4. Sản Phẩm này sẽ có cùng định kỳ đóng phí với Sản Phẩm Chính và có thời gian gia hạn đóng phí là 60 ngày kể từ Ngày Đến Hạn Đóng Phí. Trong thời gian gia hạn đóng phí, Sản Phẩm này vẫn có hiệu lực. Trong trường hợp có yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm cho các sự kiện bảo hiểm phát sinh trong thời gian gia hạn đóng phí, Bên Mua Bảo Hiểm cần đóng đủ các khoản phí bảo hiểm đến hạn của Hợp Đồng trước khi Manulife bắt đầu chi trả quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1.
- 7.5. Manulife sẽ không yêu cầu Bên Mua Bảo Hiểm đóng phí bảo hiểm của kỳ phí cuối cùng trước khi kết thúc Thời Hạn Miễn Đóng Phí của Sản Phẩm này.



Chương IV. Thời hạn bảo hiểm và Điều khoản tái tục

Điều 8. Thời hạn bảo hiểm và Điều khoản tái tục

- 8.1. Thời hạn bảo hiểm của Sản Phẩm này là 01 năm tính từ Ngày Hiệu Lực. Sản Phẩm này được tái tục tối đa đến hết Thời Hạn Miễn Đóng Phí mà Bên Mua Bảo Hiểm đã lựa chọn tại thời điểm tham gia.
- 8.2. Tại thời điểm tham gia Sản Phẩm này, Bên Mua Bảo Hiểm có quyền lựa chọn Thời Hạn Miễn Đóng Phí. Thời Hạn Miễn Đóng Phí đã lựa chọn là cố định và không được thay đổi trong suốt thời gian Sản Phẩm này có hiệu lực. Thời Hạn Miễn Đóng Phí được ghi nhận trong Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).
- 8.3. Sản Phẩm này sẽ được Manulife tái tục nếu thỏa các điều kiện tái tục dưới đây:
- Người Được Bảo Hiểm đáp ứng các điều kiện được bảo hiểm của Sản Phẩm này, bao gồm: Tuổi, nghề nghiệp, nơi cư trú; và
 - Bên Mua Bảo Hiểm, Người Được Bảo Hiểm không có hành vi gian lận bảo hiểm trong quá trình yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm; và
 - Bên Mua Bảo Hiểm không có yêu cầu chấm dứt hiệu lực Sản Phẩm này; và
 - Manulife vẫn còn cung cấp Sản Phẩm này; và
 - Hợp Đồng Bảo Hiểm đang còn hiệu lực; và
 - Phí bảo hiểm tái tục của Sản Phẩm này được đóng đủ khi đến hạn hoặc trong thời gian gia hạn đóng phí.
- 8.4. Quy Tắc, Điều Kiện và Điều Khoản của Sản Phẩm này sẽ tiếp tục được áp dụng sau khi Sản Phẩm này được tái tục.
- 8.5. Trong trường hợp Manulife từ chối tái tục Sản Phẩm này vì bất kỳ lý do nào, Manulife sẽ gửi thông báo bằng văn bản cho Bên Mua Bảo Hiểm ít nhất 30 ngày trước Ngày Kỷ Niệm Năm Hợp Đồng tiếp theo.



Chương V. Điều chỉnh Sản Phẩm

Điều 9. Nhầm lẫn khi kê khai Tuổi, giới tính

- 9.1. Trong trường hợp vô ý kê khai nhầm Tuổi, giới tính của Người Được Bảo Hiểm và Tuổi đúng vẫn thuộc nhóm tuổi tham gia Sản Phẩm này:
- Phí bảo hiểm tính theo Tuổi đúng và giới tính đúng của Người Được Bảo Hiểm thấp hơn phí bảo hiểm đã đóng:
 - Trường hợp thời điểm kê khai lại Tuổi đúng và giới tính đúng xảy ra trước khi quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1 được chi trả, Bên Mua Bảo Hiểm có quyền yêu cầu Manulife giảm phí bảo hiểm cho thời gian còn lại của Sản Phẩm này tính đến Ngày Đến Hạn Đóng Phí tiếp theo.

Nếu Manulife không chấp nhận yêu cầu này, Bên Mua Bảo Hiểm có quyền đơn phương chấm dứt Sản Phẩm này và thông báo bằng văn bản cho Manulife. Manulife sẽ hoàn trả khoản phí bảo hiểm đã đóng cho thời gian còn lại của Sản Phẩm này tính đến Ngày Đến Hạn Đóng Phí tiếp theo.
 - Trường hợp thời điểm kê khai lại Tuổi đúng và giới tính đúng xảy ra trong khi quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1 được chi trả, Manulife sẽ chi trả vào Phí Treo khoản chênh lệch của quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1 được tính theo:
 - Tuổi và giới tính đã kê khai; và
 - Tuổi và giới tính đúng.
 - Phí bảo hiểm tính theo Tuổi đúng và giới tính đúng của Người Được Bảo Hiểm cao hơn phí bảo hiểm đã đóng:
 - Trường hợp thời điểm kê khai lại Tuổi đúng và giới tính đúng xảy ra trước khi quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1 được chi trả, Manulife sẽ tính lại phí bảo hiểm cho thời gian còn lại của Sản Phẩm này tính đến Ngày Đến Hạn Đóng Phí tiếp theo.

Nếu Bên Mua Bảo Hiểm không chấp nhận phí bảo hiểm mới này, Manulife có quyền đơn phương chấm dứt Sản Phẩm này và thông báo bằng văn bản cho Bên Mua Bảo Hiểm. Manulife sẽ hoàn trả phí bảo hiểm đã đóng cho thời gian còn lại của Sản Phẩm này tính đến Ngày Đến Hạn Đóng Phí tiếp theo.
 - Trường hợp thời điểm kê khai lại Tuổi đúng và giới tính đúng xảy ra trong khi quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1 được chi trả và việc kê khai này dẫn đến việc tăng phí bảo hiểm của (các) sản phẩm bảo hiểm thuộc phạm vi miễn đóng phí trong Hợp Đồng, Manulife sẽ thông báo bằng văn bản nếu Bên Mua Bảo Hiểm chấp thuận điều chỉnh giảm Số Tiền Bảo Hiểm của (các) sản phẩm đó nhằm đảm bảo tổng phí bảo hiểm không đổi.

Nếu Bên Mua Bảo Hiểm không chấp nhận điều chỉnh trên, Manulife có quyền đơn phương chấm dứt Sản Phẩm này và thông báo bằng văn bản cho Bên Mua Bảo Hiểm. Manulife sẽ hoàn trả khoản phí bảo hiểm đã đóng cho thời gian còn lại tính đến Ngày Đến Hạn Đóng Phí tiếp theo của (các) Sản Phẩm Đính Kèm không thuộc phạm vi miễn đóng phí trong Hợp Đồng (nếu có).
- 9.2. Trong trường hợp vô ý kê khai nhầm Tuổi, giới tính của Người Được Bảo Hiểm và Tuổi đúng không thuộc nhóm tuổi tham gia Sản Phẩm này, Manulife có quyền hủy bỏ Sản Phẩm này. Manulife sẽ hoàn trả toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng của Sản Phẩm này (không có lãi) cho Bên Mua Bảo Hiểm sau khi khấu trừ các chi phí sau:

- a) Tổng số tiền đã chi trả quyền lợi bảo hiểm; và
- b) Chi phí kiểm tra y tế.

Trong trường hợp tổng các khoản theo Điều 9.2.a và Điều 9.2.b lớn hơn tổng phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) của Sản Phẩm này, Manulife có quyền yêu cầu Bên Mua Bảo Hiểm hoàn trả khoản chênh lệch này.



Chương VI. Giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Điều 10. Thứ tự nhận quyền lợi bảo hiểm

Manulife sẽ giải quyết quyền lợi dành cho Sản Phẩm này dưới hình thức thay Bên Mua Bảo Hiểm đóng toàn bộ Phí Bảo Hiểm Được Miễn hoặc chi trả một lần tổng các khoản Phí Bảo Hiểm Được Miễn, tùy theo các trường hợp tương ứng theo Điều 1.1.

Trong trường hợp Manulife chi trả một lần tổng các khoản Phí Bảo Hiểm Được Miễn theo Điều 1.1, việc chi trả sẽ được thực hiện theo thứ tự nhận quyền lợi bảo hiểm được quy định trong Quy Tắc, Điều Kiện và Điều Khoản của Sản Phẩm Chính, trừ trường hợp có thỏa thuận khác giữa Manulife và Bên Mua Bảo Hiểm.

Điều 11. Hồ sơ giải quyết quyền lợi bảo hiểm

11.1. Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm miễn đóng phí do tử vong bao gồm:

- a) Đơn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm;
- b) Giấy ủy quyền thu thập thông tin có công chứng hoặc xác nhận của chính quyền địa phương;
- c) Trích lục khai tử;
- d) Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế Giấy báo tử;
- e) Tường trình nguyên nhân tử vong;
- f) Chứng từ y tế: bản sao tóm tắt hồ sơ bệnh án (nếu có), kết quả giám định pháp y (nếu có), lịch sử khám chữa bệnh trên ứng dụng Bảo Hiểm Xã Hội Việt Nam (VssID) (nếu có tham gia bảo hiểm y tế) hoặc các chứng từ y tế khác (nếu có);
- g) Đối với trường hợp Tai Nạn, cần cung cấp các chứng từ sau:
 - (i) Trường hợp Tai Nạn được cơ quan có thẩm quyền xác minh, điều tra: Biên bản tai nạn, Báo cáo kết luận điều tra được cơ quan có thẩm quyền cấp;
 - (ii) Trường hợp Tai Nạn sinh hoạt hoặc Tai Nạn không được cơ quan có thẩm quyền xác minh, điều tra: Bản tường trình chi tiết tình huống tai nạn có xác nhận của chính quyền địa phương;
- h) Giấy tờ tùy thân của người nhận quyền lợi bảo hiểm.

11.2. Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm miễn đóng phí do TTTBVV bao gồm:

- a) Đơn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm;
- b) Giấy ủy quyền thu thập thông tin có công chứng hoặc xác nhận của chính quyền địa phương;
- c) Chứng từ y tế:
 - (i) Trường hợp Người Được Bảo hiểm bị mất hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng của các bộ phận cơ thể: Bản sao tóm tắt hồ sơ bệnh án, lịch sử khám chữa bệnh trên ứng dụng Bảo Hiểm Xã Hội Việt Nam (VssID) (nếu có tham gia bảo hiểm y tế) hoặc các chứng từ y tế khác (nếu có);
 - (ii) Trường hợp liệt hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng của các bộ phận cơ thể hoặc bị thương tật thỏa định nghĩa TTTBVV theo quy định của pháp luật: Kết quả giám định tình trạng thương tật được cấp bởi Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- d) Đối với trường hợp Tai Nạn, cần cung cấp các chứng từ sau:
 - (i) Trường hợp Tai Nạn được cơ quan có thẩm quyền xác minh, điều tra: Biên bản tai nạn, Báo cáo kết luận điều tra được cơ quan có thẩm quyền cấp;
 - (ii) Trường hợp Tai Nạn sinh hoạt hoặc Tai Nạn không được cơ quan có thẩm quyền xác minh, điều tra: Bản tường trình chi tiết tình huống tai nạn có xác nhận của chính quyền địa phương.



Trong tất cả các trường hợp, Manulife có quyền yêu cầu khách hàng **cung cấp thêm** các giấy tờ hoặc bằng chứng bổ sung khác nhằm tạo điều kiện để Manulife có thể hoàn tất quá trình thẩm định bồi thường và chi trả đúng phạm vi bảo hiểm theo Quy Tắc, Điều Kiện và Điều Khoản của Sản Phẩm này.



Điều 12. Mất hiệu lực và Khôi phục hiệu lực Sản Phẩm

12.1. Sản Phẩm này sẽ mất hiệu lực trong bất kỳ trường hợp nào sau đây:

- a) Phí bảo hiểm của Sản Phẩm này chưa được đóng đầy đủ sau khi kết thúc 60 ngày gia hạn đóng phí theo Điều 7.4;
- b) Hợp Đồng mất hiệu lực.

Đối với trường hợp Hợp Đồng mất hiệu lực do Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng không đủ để khấu trừ Khoản Khấu Trừ Hàng Tháng:

- (i) Nếu thời điểm mất hiệu lực xảy ra trước khi quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1 được chi trả, Manulife sẽ hoàn trả khoản phí bảo hiểm đã đóng cho thời gian còn lại của Sản Phẩm này tính đến Ngày Đến Hạn Đóng Phí tiếp theo.
- (ii) Nếu thời điểm mất hiệu lực xảy ra trong khi quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1 được chi trả, Manulife sẽ không thay Bên Mua Bảo Hiểm đóng Phí Bảo Hiểm Được Miễn trong khoảng thời gian Hợp Đồng mất hiệu lực.

12.2. Bên Mua Bảo Hiểm có thể yêu cầu khôi phục hiệu lực của Sản Phẩm này trong vòng 02 năm kể từ ngày Sản Phẩm này mất hiệu lực nhưng không trễ hơn ngày kết thúc Thời Hạn Miễn Đóng Phí và đáp ứng các quy định của Manulife tại thời điểm khôi phục. Manulife sẽ thông báo cho Bên Mua Bảo Hiểm các khoản phí bảo hiểm mà Bên Mua Bảo Hiểm cần đóng để khôi phục hiệu lực của Sản Phẩm này.

Nếu được Manulife chấp thuận, ngày khôi phục hiệu lực của Sản Phẩm này sẽ được ghi nhận tại Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng.

Điều 13. Chấm dứt Sản Phẩm

13.1. Chấm dứt Sản Phẩm trước hạn

Trong thời gian Sản Phẩm này có hiệu lực, Bên Mua Bảo Hiểm có thể yêu cầu chấm dứt Sản Phẩm này trước hạn bằng cách gửi yêu cầu theo mẫu đến Manulife.

Sau khi Manulife chấp thuận yêu cầu chấm dứt trước hạn của Bên Mua Bảo Hiểm, việc chấm dứt Sản Phẩm này sẽ có hiệu lực vào Ngày Đến Hạn Đóng Phí tiếp theo và được ghi nhận tại Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng. Trong trường hợp này, Manulife sẽ không hoàn trả khoản phí bảo hiểm đã đóng cho thời gian còn lại của Sản Phẩm này tính đến Ngày Đến Hạn Đóng Phí tiếp theo.

13.2. Chấm dứt hiệu lực Sản Phẩm

13.2.1. Sản Phẩm này sẽ chấm dứt trong bất kỳ trường hợp nào sau đây:

- a) Thời Hạn Miễn Đóng Phí của Sản Phẩm này kết thúc;
- b) Manulife chấp thuận chi trả quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1;
- c) Sản Phẩm này không được tái tục theo Điều 8.5;
- d) Bên Mua Bảo Hiểm yêu cầu chấm dứt Sản Phẩm này trước hạn theo Điều 13.1;
- e) Bên Mua Bảo Hiểm, Người Được Bảo Hiểm vi phạm quy định pháp luật dẫn đến việc chấm dứt Sản Phẩm này;
- f) Manulife chấm dứt Sản Phẩm này do Bên Mua Bảo Hiểm không đồng ý với việc điều chỉnh phí bảo hiểm cho thời gian còn lại của Sản Phẩm này (trường hợp nhằm lần khi kê khai Tuổi, giới tính) theo Điều 9.1;
- g) Manulife chấm dứt Sản Phẩm này do sự thay đổi thông tin của Người Được Bảo Hiểm làm tăng rủi ro bảo hiểm theo Điều 3.8 của Điều Khoản Chung;
- h) Khi phát sinh quyền lợi miễn đóng phí từ bất kỳ sản phẩm nào khác trong Hợp Đồng;
- i) Sản Phẩm này mất hiệu lực quá 02 năm liên tục;
- j) Người Được Bảo Hiểm tử vong thuộc các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo Điều 5;
- k) Hợp Đồng chấm dứt hiệu lực.

13.2.2. Manulife sẽ hoàn trả khoản phí bảo hiểm đã đóng cho thời gian còn lại của Sản Phẩm này tính đến Ngày Đến Hạn Đóng Phí tiếp theo trong trường hợp:

- a) Sản Phẩm này chấm dứt theo Điều 13.2.1.f, Điều 13.2.1.g, Điều 13.2.1.h, và Điều 13.2.1.j; hoặc
- b) Hợp Đồng chấm dứt hiệu lực theo Điều 6.2.c, Điều 6.2.d, Điều 6.2.e, Điều 6.2.f, và Điều 6.2.g của Điều Khoản Chung.

Điều 14. Hủy bỏ Sản Phẩm

14.1. Sản Phẩm này sẽ bị hủy bỏ và không có hiệu lực kể từ Ngày Hiệu Lực của Sản Phẩm này trong bất kỳ trường hợp nào sau đây:

- a) Yêu cầu bảo hiểm của Sản Phẩm này không có sự đồng ý bằng văn bản hoặc không được ký, xác thực bởi Người Được Bảo Hiểm/ người đại diện theo pháp luật của Người Được Bảo Hiểm (nếu Người Được Bảo Hiểm là người chưa thành niên) và Bên Mua Bảo Hiểm đã thông báo cho Manulife về việc này trong vòng 21 ngày tính từ Ngày Hiệu Lực;
- b) Bên Mua Bảo Hiểm, Người Được Bảo Hiểm vi phạm nghĩa vụ kê khai trung thực dẫn đến việc Manulife hủy bỏ Sản Phẩm này theo Điều 2.3 của Điều Khoản Chung;
- c) Manulife hủy bỏ Sản Phẩm này do Tuổi của Người Được Bảo Hiểm nằm ngoài phạm vi chấp thuận bảo hiểm của Manulife đối với Sản Phẩm này (trường hợp nhầm lẫn khi kê khai Tuổi) theo Điều 9.2;
- d) Hợp Đồng bị hủy bỏ.

14.2. Khi Sản Phẩm này bị hủy bỏ, Manulife sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên Mua Bảo Hiểm và không thanh toán bất kỳ quyền lợi nào theo quy định tại Quy Tắc, Điều Kiện và Điều Khoản của Sản Phẩm này và sẽ hoàn trả toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng của Sản Phẩm này (không có lãi) cho Bên Mua Bảo Hiểm sau khi trừ đi các chi phí sau:

- a) Tổng số tiền đã chi trả quyền lợi bảo hiểm; và
- b) Chi phí kiểm tra y tế.

Trong trường hợp tổng các khoản theo Điều 14.2.a và Điều 14.2.b lớn hơn tổng phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) của Sản Phẩm này, Manulife có quyền yêu cầu Bên Mua Bảo Hiểm hoàn trả khoản chênh lệch này.



Chương VIII. Giải thích từ ngữ

1. Ngày Hiệu Lực	Là ngày mà Sản Phẩm này chính thức có hiệu lực và được ghi trên Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).
2. Ngày Xảy Ra Sự Kiện Bảo Hiểm	Là ngày xảy ra một trong các sự kiện sau: a) Ngày Người Được Bảo Hiểm tử vong đối với quyền lợi bảo hiểm miễn đóng phí do tử vong; hoặc b) Ngày Người Được Bảo Hiểm được chứng nhận bị TTTBVV đối với quyền lợi bảo hiểm miễn đóng phí do TTTBVV.
3. Người Được Bảo Hiểm	Là người mà tính mạng, sức khỏe của người đó là đối tượng được bảo hiểm theo Sản Phẩm này. Tùy thuộc vào yêu cầu của Bên Mua Bảo Hiểm và sự chấp thuận của Manulife, Người Được Bảo Hiểm phải đáp ứng tất cả các điều kiện sau vào Ngày Hiệu Lực của Sản Phẩm này: a) Đang cư trú và hiện diện tại Việt Nam; b) Trong độ tuổi từ 18 Tuổi đến 69 Tuổi; c) Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Người Được Bảo Hiểm được ghi nhận trong Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).
4. Phí Bảo Hiểm Được Miễn	a) Phí Bảo Hiểm Được Miễn bao gồm: (i) Phí bảo hiểm định kỳ của Sản Phẩm Chính trong Hợp Đồng có đính kèm Sản Phẩm này (không bao gồm Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm đối với dòng sản phẩm bảo hiểm liên kết đầu tư); và (ii) Phí bảo hiểm định kỳ đến hạn của (các) Sản Phẩm Đính Kèm (nếu có) của Hợp Đồng đang có hiệu lực tại mỗi Ngày Đến Hạn Đóng Phí, trừ (các) Sản Phẩm Đính Kèm theo mục b) bên dưới. b) Phí Bảo Hiểm Được Miễn không bao gồm phí bảo hiểm của (các) Sản Phẩm Đính Kèm sau: (i) (Các) Sản Phẩm Đính Kèm có cùng Người Được Bảo Hiểm với Người Được Bảo Hiểm của Sản Phẩm này; (ii) (Các) sản phẩm bảo hiểm Miễn đóng phí khác trong cùng Hợp Đồng; (iii) (Các) sản phẩm bảo hiểm chi phí y tế. Danh sách (các) sản phẩm bảo hiểm này sẽ được công bố trên cổng thông tin điện tử của Manulife tại từng thời điểm.
5. Thời Hạn Miễn Đóng Phí	Là thời hạn được Bên Mua Bảo Hiểm lựa chọn tại thời điểm tham gia Sản Phẩm này, tối đa là 30 năm hoặc đến khi Người Được Bảo Hiểm đạt 75 Tuổi, tùy thời điểm nào đến trước. Trong mọi trường hợp, Thời Hạn Miễn Đóng Phí sẽ không vượt quá Thời Hạn Đóng Phí còn lại của Sản Phẩm Chính.



Phụ lục. Phương thức phân bổ phí bảo hiểm trong khi quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1 được chi trả

Khi tham gia Sản Phẩm này, phương thức phân bổ phí bảo hiểm cho Hợp Đồng trong khi quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1 được chi trả sẽ được áp dụng theo quy định tại Phụ lục này.

Trong khi quyền lợi bảo hiểm theo Điều 1.1 được chi trả, một số định nghĩa về phí bảo hiểm của Hợp Đồng sẽ được quy định như sau:

- “Phí Bỏ Sung” là tổng Phí Bảo Hiểm Đính Kèm định kỳ của (các) Sản Phẩm Đính Kèm không thuộc phạm vi miễn đóng phí và Bên Mua Bảo Hiểm cần đóng vào để duy trì hiệu lực.
- “Phí Treo” là bất kỳ khoản phí bảo hiểm còn lại mà chưa được phân bổ vào Hợp Đồng.
- Phí Bảo Hiểm Được Miễn sẽ được ghi nhận và quản lý tại một tài khoản riêng biệt của Hợp Đồng (sau đây gọi là “Tài khoản Miễn Đóng Phí”) để phân bổ phí bảo hiểm cho (các) sản phẩm bảo hiểm trong Hợp Đồng.

Mục 1. Đối với các sản phẩm bảo hiểm liên kết đầu tư

A. Trong Thời Hạn Đóng Phí bắt buộc

I. Từ thời điểm 15 ngày trước Ngày Đến Hạn Đóng Phí đến thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí

Trong trường hợp tổng Phí Bảo Hiểm Được Miễn, Phí Bỏ Sung và Phí Treo đủ cho tất cả phí bảo hiểm của (các) Sản Phẩm Đính Kèm của Hợp Đồng, tổng khoản phí này sẽ được phân bổ như sau:

1. Phí Bảo Hiểm Cơ Bản định kỳ;
2. Phí Bảo Hiểm Đính Kèm định kỳ của (các) Sản Phẩm Đính Kèm (nếu có);
3. Khoản phí bảo hiểm còn lại (nếu có) sẽ được để lại Phí Treo và được phân bổ theo quy định của Sản Phẩm Chính.

Trong trường hợp tổng Phí Bảo Hiểm Được Miễn, Phí Bỏ Sung và Phí Treo không đủ cho tất cả phí bảo hiểm của (các) Sản Phẩm Đính Kèm của Hợp Đồng, Phí Bảo Hiểm Được Miễn sẽ được ưu tiên phân bổ vào Phí Bảo Hiểm Cơ Bản định kỳ. Khoản Phí Bảo Hiểm Được Miễn còn lại sẽ được giữ lại trong Tài khoản Miễn Đóng Phí và khoản phí bảo hiểm còn lại sẽ được ghi nhận là Phí Treo cho đến thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí.

II. Tại thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí

Trong trường hợp Phí Bỏ Sung đã được đóng đủ, toàn bộ sản phẩm bảo hiểm trong Hợp Đồng tiếp tục có hiệu lực.

Trong trường hợp Phí Bỏ Sung chưa được đóng đủ:

1. Phí Bảo Hiểm Được Miễn sẽ được đóng cho (các) Sản Phẩm Đính Kèm thuộc phạm vi miễn đóng phí để duy trì hiệu lực của (các) sản phẩm bảo hiểm này;
2. Tất cả (các) Sản Phẩm Đính Kèm không thuộc phạm vi miễn đóng phí sẽ mất hiệu lực và khoản Phí Bỏ Sung đã đóng nhưng chưa đủ (nếu có) sẽ tiếp tục được ghi nhận là Phí Treo và được phân bổ theo quy định của Sản Phẩm Chính.

B. Trong thời gian linh hoạt đóng phí

Bên Mua Bảo Hiểm có quyền lựa chọn thứ tự phân bổ của phí bảo hiểm cho Hợp Đồng và không thể thay đổi lựa chọn này trong suốt khoảng thời gian chi trả quyền lợi miễn đóng phí.

Lựa chọn 1: Lựa chọn ưu tiên đóng phí Sản Phẩm Chính

I. Từ thời điểm 15 ngày trước Ngày Đến Hạn Đóng Phí đến thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí

Trong trường hợp tổng Phí Bảo Hiểm Được Miễn, Phí Bỏ Sung và Phí Treo đủ cho tất cả phí bảo hiểm của (các) Sản Phẩm Đính Kèm của Hợp Đồng, tổng khoản phí này sẽ được phân bổ như sau:

1. Phí Bảo Hiểm Cơ Bản định kỳ;
2. Phí Bảo Hiểm Đính Kèm định kỳ của (các) Sản Phẩm Đính Kèm (nếu có);
3. Khoản phí bảo hiểm còn lại (nếu có) sẽ được để lại Phí Treo và được phân bổ theo quy định của Sản Phẩm Chính.

Trong trường hợp tổng Phí Bảo Hiểm Được Miễn, Phí Bỏ Sung và Phí Treo không đủ cho tất cả phí bảo hiểm của (các) Sản Phẩm Đính Kèm của Hợp Đồng, Phí Bảo Hiểm Được Miễn sẽ được ưu tiên phân bổ vào Phí Bảo Hiểm Cơ Bản định kỳ. Khoản Phí Bảo Hiểm Được Miễn còn lại sẽ được giữ lại trong Tài khoản Miễn Đóng Phí và khoản phí bảo hiểm còn lại sẽ được ghi nhận là Phí Treo cho đến thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí.

II. Tại thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí

Trong trường hợp Phí Bỏ Sung đã được đóng đủ, toàn bộ sản phẩm bảo hiểm trong Hợp Đồng tiếp tục có hiệu lực.

Trong trường hợp Phí Bỏ Sung chưa được đóng đủ:

1. Phí Bảo Hiểm Được Miễn sẽ được đóng cho (các) Sản Phẩm Đính Kèm thuộc phạm vi miễn đóng phí để duy trì hiệu lực của (các) sản phẩm bảo hiểm này;
2. Tất cả (các) Sản Phẩm Đính Kèm không thuộc phạm vi miễn đóng phí sẽ mất hiệu lực;
3. Khoản phí bảo hiểm còn lại (nếu có) sẽ được để lại Phí Treo và được phân bổ theo quy định của Sản Phẩm Chính.

Lựa chọn 2: Lựa chọn ưu tiên đóng phí Sản Phẩm Đính Kèm

I. Từ thời điểm 15 ngày trước Ngày Đến Hạn Đóng Phí đến thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí

Trong trường hợp tổng Phí Bảo Hiểm Được Miễn, Phí Bỏ Sung và Phí Treo đủ cho tất cả phí bảo hiểm của (các) Sản Phẩm Đính Kèm của Hợp Đồng, tổng khoản phí này sẽ được phân bổ như sau:

1. Phí Bảo Hiểm Đính Kèm định kỳ của (các) Sản Phẩm Đính Kèm (nếu có);
2. Phí Bảo Hiểm Cơ Bản định kỳ;
3. Khoản phí bảo hiểm còn lại (nếu có) sẽ được để lại Phí Treo và được phân bổ theo quy định của Sản Phẩm Chính.

Trong trường hợp tổng Phí Bảo Hiểm Được Miễn, Phí Bỏ Sung và Phí Treo không đủ cho Phí Bảo Hiểm Cơ Bản định kỳ và tất cả phí bảo hiểm của (các) Sản Phẩm Đính Kèm của Hợp Đồng, Phí Bảo Hiểm Được Miễn sẽ được giữ lại trong Tài khoản Miễn Đóng Phí cho đến thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí và khoản phí bảo hiểm còn lại sẽ được ghi nhận là Phí Treo.

II. Tại thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí

Trong trường hợp Phí Bỏ Sung đã được đóng đủ, toàn bộ sản phẩm bảo hiểm trong Hợp Đồng tiếp tục có hiệu lực.

Trong trường hợp Phí Bỏ Sung chưa được đóng đủ:

1. Phí Bảo Hiểm Được Miễn sẽ được đóng cho (các) Sản Phẩm Đính Kèm thuộc phạm vi miễn đóng phí và Phí Bảo Hiểm Cơ Bản định kỳ để duy trì hiệu lực của (các) sản phẩm bảo hiểm này;
2. Tất cả (các) Sản Phẩm Đính Kèm không thuộc phạm vi miễn đóng phí sẽ mất hiệu lực;
3. Khoản phí bảo hiểm còn lại (nếu có) sẽ được để lại Phí Treo và sẽ được phân bổ theo quy định của Sản Phẩm Chính.

Mục 2. Đối với các sản phẩm bảo hiểm khác

I. Từ thời điểm 15 ngày trước Ngày Đến Hạn Đóng Phí đến thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí

Trong trường hợp tổng Phí Bảo Hiểm Được Miễn, Phí Bỏ Sung và Phí Treo đủ cho phí bảo hiểm của Sản Phẩm Chính và Sản Phẩm Đính Kèm (nếu có) (sau đây gọi là “Phí Bảo Hiểm định kỳ”), các khoản phí này sẽ được dùng để đóng cho Phí Bảo Hiểm định kỳ.

Trong trường hợp tổng Phí Bảo Hiểm Được Miễn, Phí Bỏ Sung và Phí Treo không đủ cho Phí Bảo Hiểm định kỳ, khoản Phí Bảo Hiểm Được Miễn sẽ được giữ lại trong Tài khoản Miễn Đóng Phí và khoản phí còn lại sẽ được ghi nhận là Phí Treo cho đến thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí.

II. Tại thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí

Trong trường hợp Phí Bảo Hiểm định kỳ đã được đóng đủ, toàn bộ sản phẩm bảo hiểm trong Hợp Đồng tiếp tục có hiệu lực.

Trong trường hợp Phí Bảo Hiểm định kỳ chưa được đóng đủ:

1. Phí Bảo Hiểm Được Miễn sẽ được đóng cho Sản Phẩm Chính và (các) Sản Phẩm Đính Kèm thuộc phạm vi miễn đóng phí để duy trì hiệu lực của (các) sản phẩm bảo hiểm này;
2. Tất cả (các) Sản Phẩm Đính Kèm không thuộc phạm vi miễn đóng phí sẽ mất hiệu lực và khoản Phí Bỏ Sung đã đóng nhưng chưa đủ (nếu có) sẽ tiếp tục được ghi nhận là Phí Treo.